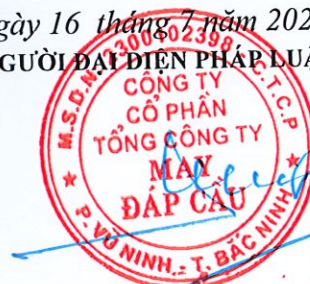


DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (Phụ lục V- TT 96 - CBTT)

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lương Văn Thư	TV HĐQT, TGD, người chịu TN PL	341.564	5,00%	Người nội bộ
1,1	Thân Thị Thanh				Mẹ đẻ
1,2	Nguyễn Khắc Miên				Bố vợ
1,3	Hà Thị Man				Mẹ vợ
1,4	Nguyễn Thị Tuyết Minh		329.199	4,82%	Vợ
1,5	Lương Minh Phương				Con gái
1,6	Mikhail Begardio				Con rể
1,7	Lương Minh Đức		18.000	0,26%	Con trai
1,8	Lương Thị Hồng Thắm				Em gái
1,9	Nguyễn Mạnh Dũng				Em rể
1,10	Lương Mạnh Tú		10.023	0,15%	Em trai
1,11	Nguyễn Thị Thu				Em dâu
2	Đặng Anh Đào	CT HĐQT, KTT	332.505	4,87%	Người nội bộ
2,1	Lương Hà Phương				Con đẻ
2,2	Nguyễn Anh Quang				Con rể
2,3	Lương Chí Hoàng		18.000	0,26%	Con đẻ
2,4	Đặng Anh Dũng		29.406	0,43%	Anh trai
2,5	Nguyễn Thị Tuyết Bình				Chị dâu
3	Nguyễn Thị Nga	TV HĐQT			Người nội bộ
3,1	Nguyễn Quốc An				Chồng
3,2	Nguyễn Trúc Linh				Con đẻ
3,3	Nguyễn Nhật Minh				Con đẻ
3,4	Nguyễn Thanh Mai				Bố đẻ
3,5	Lại Thị Phan				Mẹ đẻ
3,6	Nguyễn Văn Ninh				Bố chồng
3,7	Đinh Thị Thoại				Mẹ chồng
3,8	Nguyễn Thị Dung				Chị ruột
3,9	Nguyễn Tiến Dũng				Anh rể
3,10	Nguyễn Tiến Dũng				Anh ruột
3,11	Khiếu Thị Thanh Hòa				Chị dâu
4	Nguyễn Đăng Đông	TV HĐQT, TP KHTT	256.344	3,76%	Người nội bộ
4,1	Nguyễn Đăng Luận		183.911	2,69%	Bố đẻ
4,2	Ngô Thị Lý				Mẹ đẻ
4,3	Ngô Bích Hạnh				Vợ
4,4	Nguyễn Hiền Nhi				Con gái
4,5	Nguyễn Đăng Quân				Con trai
4,6	Ngô Tiêu				Bố vợ
4,7	Lê Minh Thu				Mẹ vợ
4,8	Nguyễn Đăng Lợi				Anh trai
4,9	Nguyễn Hương Mai				Chị dâu
4,10	Nguyễn Thị Sợi				Chị gái
4,11	Trần Đức Việt Phương				Anh rể
5	Nguyễn Tiến Mạnh	TV HĐQT, PTGD	56.784	0,83%	Người nội bộ
5,1	Nguyễn Thị Mai				Vợ
5,2	Nguyễn Thị Hải Hạnh				Con gái
5,3	Lê Hải Anh				Con rể
5,4	Nguyễn Hải Phúc				Con trai
5,6	Nguyễn Mạnh Hùng				Em trai
5,7	Lê Thị Hằng				Em dâu
5,8	Nguyễn Thị Hải Hà				Em gái
5,9	Lưu Tiến Chung				Em rể
6	Bạch Minh Quân	TB KS, cán bộ xuất nhập khẩu	134.821	1,98%	Người nội bộ

6.1	Bạch Thị Kim Dung				Mẹ đẻ
6.2	Bạch Tiến Dũng				Bố đẻ
6.3	Đào Thị Hoa				Mẹ Vợ
6.4	Nguyễn Thị Phụng				Vợ
6.5	Bạch Phương Nhi				Con gái
6.6	Bạch An Vy				Con gái
6.7	Bạch Tường Vinh				Con trai
6.8	Bạch Gia Vinh				Con trai
6.9	Bạch Trung Kiên				Em trai
6.10	Đào Phương Liên				Em dâu
7	Nguyễn Thị Hương Lan	TV BKS, NV thống kê	4.641	0,07%	Người nội bộ
7.1	Ngô Thị Vân				Mẹ đẻ
7.2	Bùi Xuân Trường				Bố chồng
7.3	Nguyễn Thị Thuần				Mẹ chồng
7.4	Bùi Xuân Thọ				chồng
7.5	Bùi Anh Dũng				Con trai
7.6	Bùi Minh Nguyệt				Con gái
7.7	Bùi Anh Duy				Con trai
7.8	Nguyễn Thị Hải Yến				Chị gái
7.9	Nguyễn Trung Kiên				Em trai
7.10	Đặng Thị Hường				Em dâu
7.11	Thân Đức Quảng				Anh rể
8	Lê Quang Ngọc	TV BKS, PP KT	2.057	0,03%	Người nội bộ
8.1	Lê Quang Bính				Bố đẻ
8.2	Hoàng Thị Toàn				Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thị Vân Khanh				Vợ
8.4	Lê Thu Hà				Em gái
8.5	Lê Đức Bảo				Con trai
8.6	Lê Bảo Vy				Con gái

Ngày 16 tháng 7 năm 2026
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
LƯƠNG VĂN THƯ